

ng bối
u trong
> tuyên
ip đầu
nhóm
chọn
p trên
đi địa
luồng
1. Đó
sau

với
lệ,
điện
của
□

oc

n.
c

i

XÂY DỰNG CƠ CHẾ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG CẤP CHUYÊN NGHIỆP

○ ThS. LÊ LÂM*

1. Trường trung cấp chuyên nghiệp (TCCN) trong hệ thống giáo dục quốc dân giữ vai trò quan trọng trong việc cân đối nguồn nhân lực theo trình độ được đào tạo (ĐT) nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội thời kì đổi mới. Tính đến năm 2010, hệ thống các trường TCCN trong cả nước đã được củng cố và phát triển mạnh mẽ với 553 cơ sở ĐT TCCN, trong đó có 246 trường TCCN, 201 trường cao đẳng (CĐ) có ĐT TCCN, 74 trường ĐT TCCN và 32 cơ sở khác ĐT TCCN. Với cơ cấu ngành nghề ĐT, quy mô ĐT mở rộng phù hợp với yêu cầu phát triển hiện nay, các trường TCCN cũng đã có quyền tự chủ trong nhiều mặt: tuyển sinh, tổ chức quá trình ĐT, tổ chức đánh giá và cấp bằng cho người học ...

Tuy nhiên, vẫn chưa có cơ chế để công khai chất lượng ĐT, thông tin về hiệu quả ĐT của các trường cho người học, người sử dụng lao động và xã hội biết và yên tâm hợp tác. Dư luận xã hội ngày càng quan tâm hơn đến chất lượng giáo dục và việc kiểm soát chất lượng giáo dục ở các trường hiện nay.

Trước khi Bộ GD-ĐT có chủ trương về kiểm định chất lượng ĐT, một số trường TCCN đã có các biện pháp nhằm nâng cao năng lực quản lí và hiệu quả ĐT. Các trường cũng đã từng bước đổi mới PPDH, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, đáp ứng tốt nhất việc nâng cao chất lượng ĐT, nhưng đa số vẫn theo hướng đổi mới từng bước các biện pháp hoặc thay đổi theo cách tiếp cận toàn diện các mặt của quản lí (như mô hình quản lí chất lượng ISO hoặc mô hình quản lí EFQM). Về khía cạnh quản lí, vẫn chưa áp dụng hoàn thiện và phù hợp với mô hình quản lí trong giáo dục của các trường để đảm bảo chất lượng ĐT.

Từ khi Bộ GD-ĐT ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng trường TCCN làm công cụ để trường TCCN tự đánh giá, về cơ bản đã giúp các trường có hướng xây dựng mang tính hệ thống trong việc đảm bảo chất lượng ĐT. Đây

cũng chính là bước quan trọng để tiến hành kiểm định và công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng ĐT trong các trường TCCN.

2. Đề xuất xây dựng cơ chế đảm bảo chất lượng
Các trường TCCN cần quan tâm chặt chẽ đến việc hình thành hệ thống tổ chức quản lí công tác đảm bảo chất lượng và sớm ban hành cơ chế một cách rõ ràng, nhất quán trong nhà trường để việc thực thi mang tính đồng bộ và hiệu quả. Đồng thời tạo mối liên hệ mật thiết với nhau, thường xuyên cập nhật, điều chỉnh, cải tiến theo chu trình phù hợp với điều kiện thực tiễn của từng trường. Các nội dung cơ bản để xây dựng cơ chế gồm:

1) *Xây dựng và phát triển chuẩn chất lượng.* Nhà trường cần xây dựng chuẩn chất lượng theo những tiêu chuẩn cụ thể, đo lường và đánh giá được chất lượng theo một quy trình đã được xác định. Xây dựng chuẩn chất lượng căn cứ vào cơ sở pháp lí và thực tiễn, đó là Luật Giáo dục, Điều lệ trường TCCN, Chiến lược phát triển nhà trường và quan trọng hơn là căn cứ vào nhu cầu xã hội. Nhà trường xây dựng chuẩn chất lượng theo từng tiêu chí của từng ngành ĐT cụ thể để công bố công khai cho người học, người sử dụng lao động và xã hội.

2) *Điều kiện đảm bảo chất lượng.* Nhà trường cần đảm bảo các điều kiện để các hoạt động của quá trình ĐT, nghiên cứu khoa học đạt được chuẩn chất lượng đã đề ra. Điều kiện đảm bảo chất lượng trong trường TCCN dựa theo bộ tiêu chuẩn do Bộ GD-ĐT ban hành, bao gồm 10 tiêu chuẩn (với 57 tiêu chí cụ thể): Mục tiêu của trường TCCN; Tổ chức và quản lí; Chương trình ĐT; Hoạt động ĐT; Đội ngũ cán bộ quản lí, giáo viên và nhân viên; Người học; Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế; Thư viện, trang thiết bị học tập và cơ sở vật chất khác; Tài chính và quản lí tài chính; Quan hệ giữa nhà trường và xã hội.

Nhà trường cần xây dựng Phòng đảm bảo chất lượng hoặc bộ phận đảm bảo chất lượng để các

* Trường Trung cấp kinh tế công nghệ Đại Việt TP. Hồ Chí Minh



điều kiện đảm bảo chất lượng được xuyên suốt. Tổ chức triển khai và quán triệt đến tất cả cán bộ công nhân viên của các phòng, ban, khoa và bộ môn nắm bắt các tiêu chí một cách cụ thể, trách nhiệm.

3) *Quy trình đảm bảo chất lượng.* Nhà trường ban hành các văn bản quy định việc xây dựng quy trình trong toàn trường đáp ứng yêu cầu hoạt động của bộ máy mang tính pháp quy và hiệu lực. Xây dựng quy trình đảm bảo chất lượng từ hệ thống quy trình cụ thể của các hoạt động diễn ra tại trường TCCN nhằm đảm bảo chất lượng GD-ĐT đạt chuẩn do nhà trường ban hành. Xây dựng quy trình căn theo hướng rõ ràng, hiệu quả, thống nhất và đồng bộ cho từng nhiệm vụ cụ thể. Các khoa, phòng ban, các bộ môn căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được giao, tùy theo tình hình thực tế tại đơn vị để xây dựng các quy trình hoạt động mang tính phối hợp, chủ động để quy trình hoạt động được hiệu quả, thống nhất và đồng bộ.

4) *Đánh giá và cải tiến các quy trình.* Nhà trường xây dựng quy định về đánh giá và cải tiến nhằm phát hiện các sai sót trong quá trình vận hành hệ thống các quy trình đảm bảo chất lượng và khắc phục, cải tiến nâng cao các biện pháp đã đề ra. Đây chính là bước quan trọng, không chỉ đơn độc việc nghiêm túc thực hiện đúng chất lượng mà còn góp phần hoàn thiện quy trình đảm bảo chất lượng trong nhà trường, nâng cao tính hiệu quả, thống nhất và đồng bộ của hệ thống. Việc triển khai công tác đánh giá và cải tiến thực hiện song song với việc thực hiện quy trình đảm bảo chất lượng để đạt yêu cầu của chuẩn chất lượng theo đúng 10 tiêu chuẩn với 57 tiêu chí của Bộ GD-ĐT đã ban hành.

Quá trình đánh giá và cải tiến các quy trình phải thực hiện trên nguyên tắc hiệu quả, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cá nhân và tập thể. Trong quá trình thực hiện, các đơn vị cần cập nhật thông tin và đề xuất để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế đảm bảo chất lượng theo tình hình thực tế.

3. Việc xây dựng cơ chế đảm bảo chất lượng trong nhà trường là bước quan trọng trong tiến trình đánh giá kiểm định chất lượng của trường TCCN. Các trường TCCN cần cam kết thực hiện và xây dựng cơ chế một cách công khai, minh bạch, rõ ràng. Việc xây dựng kế hoạch triển khai phải đảm bảo đúng tiến độ, thể hiện sự quyết tâm và chỉ đạo sâu sát với từng quy trình cụ thể. Đơn vị chuyên trách về công tác đảm bảo chất lượng trong các trường phải là đơn vị đi đầu

trong việc hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong nhà trường đến việc triển khai và hoàn thành công tác tự đánh giá, thực hiện các hoạt động cải tiến chất lượng và góp phần hình thành văn hóa chất lượng trong nhà trường. □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD-ĐT. Báo cáo tổng kết năm học 2009-2010 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm năm học 2011 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và giáo dục chuyên nghiệp. H 2010.
2. Quyết định số 76/2007/QĐ-BGDĐT ngày 14/12/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.
3. Quyết định số 67/2007/QĐ-BGDĐT ngày 01/11/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường trung cấp chuyên nghiệp.



Ngày 11/6/2011, tại Hà Nội, Bộ GD-ĐT đã tổ chức HỘI NGHỊ TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ 5 NĂM 2006-2010 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2011-2015. Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Phạm Vũ Luận

tham dự và chủ trì hội nghị.

5 năm qua, dù còn khó khăn về kinh phí, chưa khai thác hết tiềm năng nghiên cứu (NC) ở các cơ sở đào tạo..., nhưng hoạt động KH-CN của ngành đã có những đóng góp quan trọng trong đổi mới và nâng cao chất lượng GD-ĐT; đặc biệt gắn nhiệm vụ NC với đào tạo thực sư, tiến sĩ, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực trình độ cao cho đất nước; gắn NC với chuyển giao công nghệ; NC cơ bản được đẩy mạnh, có sự phát triển vượt bậc; cơ chế tuyển chọn thực hiện đề tài, chương trình NC được đổi mới theo nguyên tắc cạnh tranh, bình đẳng và công khai, góp phần nâng cao chất lượng thực hiện các nhiệm vụ KH-CN. NCKH đã gắn với hoạt động sở hữu trí tuệ và công tác thông tin KH-CN; tạo ra những sản phẩm và công nghệ mới góp phần phát triển đất nước; phát hiện và bồi dưỡng tài năng trẻ; hợp tác quốc tế về KH-CN được mở rộng và tăng cường, góp phần nâng cao chất lượng NCKH. Riêng trong lĩnh vực NC khoa học giáo dục, đã triển khai thực hiện 7 đề tài độc lập cấp nhà nước, 3 dự án, 5 nhiệm vụ hợp tác NC theo nghị định thư, 71 đề tài NC cơ bản, 2 chương trình cấp bộ, 97 đề tài trọng điểm cấp bộ, 977 đề tài cấp bộ phân cấp, 11 dự án cấp bộ,...

Trong 5 năm tới, hoạt động KH-CN được định hướng tập trung vào 5 nội dung chính: - NC khoa học giáo dục; - NC cơ bản trong các lĩnh vực KHTN, KHXX & NV; - NC giải đáp những vấn đề lý luận và thực tiễn, cung cấp luận cứ khoa học phục vụ việc hoạch định các chủ trương, chính sách của Đảng và nhà nước; - Triển khai NC và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển KT-XH.

Nhân dịp này, Bộ GD-ĐT đã trao Bằng khen cho một số cơ sở đào tạo, nghiên cứu đã có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH-CN 5 năm qua.

P.V